

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11- QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**
Số: 02/2026/QĐST-DS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15/01/2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2026/TLST- DS ngày 05 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị P, sinh năm 1972.

Địa chỉ: A H, tổ dân phố C, xã B, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Anh A B, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ dân phố F, xã B, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ và thời gian trả:

Chị Lê Thị P rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu anh A B trả cho chị P số tiền còn nợ là 109.000.000đ (*Một trăm linh chín triệu đồng*). Anh A B thống nhất trả cho chị P số tiền còn nợ nêu trên. Số tiền này anh A B trả thành hai đợt, cụ thể:

Đợt 1, vào ngày 23/01/2026, trả số tiền 9.000.000đ (*Chín triệu đồng*);

Đợt 2, vào ngày 12/02/2026, trả số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*).

Về lãi suất chậm trả: Chị Lê Thị P không yêu cầu anh A B phải trả.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Khoản 3 Điều 144, khoản 1; 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

A B phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.725.000(*Hai triệu bảy trăm hai mươi lăm ngàn đồng*).

Chị Lê Thị P không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Lê Thị P toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.225.000đ (*Năm triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000027, ngày 05/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 11, Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 11, Quảng Ngãi;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Thị Phụng